

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23-02-2023

V/v: Tranh chấp xác định cha cho con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Thịnh;

Bà Vũ Phương Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 170/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc: “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm Hải Cường, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm Hải Cường, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 6, xã L, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24-11-2022, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Bùi Văn L trình bày: Anh và chị Trần Thị N kết hôn với nhau vào ngày 10-01-2022. Trước khi kết hôn với anh, chị N đã kết hôn với anh Nguyễn Văn Th. Trong quá trình anh Th và chị N mâu thuẫn sống ly thân thì anh và chị N đã có quan hệ tình cảm với nhau đến ngày 02-8-2019 chị N sinh ra 01 cháu gái tại bệnh viện đa khoa Hà Đông, Th phố Hà Nội. Dự kiến đặt tên con là Bùi Phương Linh, anh đã làm xét nghiệm AND và kết quả anh và cháu Bùi Phương Linh có quan

hệ huyết thống. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xác định anh là cha của cháu Bùi Phương Linh. Anh và chị Trần Thị N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Bùi Phương Linh.

Tại bản tự khai ngày 09-12-2022 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án bị đơn là chị Trần Thị N trình bày: Năm 2013 chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Th đến năm 2021 chị và anh Th đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số:77/2021/ QĐST-HNGĐ ngày 17-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Trong thời gian chị và anh Th mâu thuẫn sống ly thân thì chị có thai với anh Bùi Văn L là chồng hiện tại của chị và chị đã sinh con là cháu Bùi Phương Linh sinh, ngày 02-8-2019. Chị đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Văn L là cha của bé gái Bùi Phương Linh.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08-12-2022, anh Th trình bày: Năm 2013 anh và chị Trần Thị N có kết hôn với nhau nhưng do mâu thuẫn nên đã ly hôn vào năm 2021. Trong quá trình vợ chồng rạn nứt tình cảm, chị N đã có quan hệ với anh Bùi Văn L ở xã H và có sinh được 01 bé gái. Giữa anh và chị N chỉ có 02 con chung là Nguyễn Thảo My, sinh năm 2014 và Nguyễn Bảo Ánh, sinh năm 2015. Hiện nay cả hai con chung đang ở với anh. Anh không có liên quan gì đến chị N và bé gái và anh cũng đã chấm dứt mọi quan hệ với chị N. Anh L yêu cầu Tòa án xác định cha cho con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt anh.

Kết quả phân tích ADN số 22555CG/DNA ngày 17-8-2022 Hội đồng khoa học Công TNHH đầu tư GENPLUS; phân tích AND cho anh Bùi Văn L, sinh ngày 01-9-1994 có căn cước công dân số 036094009170 và người có tên dự kiến cháu Bùi Phương Linh, sinh ngày 02-8-2019 theo Giấy chứng sinh số 21041, quyền số 66 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Th phố Hà Nội. Kết luận: Bùi Văn L có quan hệ huyết thống Bố-Con với người có tên dự kiến Bùi Phương Linh, độ tin cậy >99,9999%.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng: Điều 89, 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị HĐXX: Xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; về án phí: Nguyên đơn không phải nộp, bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Bùi Văn L, chị Trần Thị N và anh Nguyễn Văn Th đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn anh Bùi Văn L yêu cầu Toà án xác định bé gái do chị Trần Thị N sinh ra ngày 02-8-2019, dự kiến đặt tên con là Bùi Phương Linh là con của anh. Chị Trần Thị N cũng xác định anh Bùi Văn L là cha của bé gái Bùi Phương Linh. Mặc dù bé gái sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Th và chị N, nhưng anh Nguyễn Văn Th xác định anh không có liên quan gì đến chị N và bé gái và anh cũng đã chấm dứt mọi quan hệ với chị N. Anh L yêu cầu Tòa án xác định cha cho con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Kết quả phân tích ADN số 22555CG/DNA ngày 17-8-2022 Hội đồng khoa học Công TNHH đầu tư GENPLUS; phân tích AND cho anh Bùi Văn L, sinh ngày 01-9-1994 có căn cước công dân số 036094009170 và người có tên dự kiến cháu Bùi Phương Linh, sinh ngày 02-8-2019 theo Giấy chứng sinh số 21041, quyển số 66 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Th phố Hà Nội. Kết luận: Bùi Văn L có quan hệ huyết thống Bố-Con với người có tên dự kiến Bùi Phương Linh, độ tin cậy >99,9999%.

Như vậy, yêu cầu của Anh Bùi Văn L xác định anh là cha đẻ của người có tên dự kiến đặt Bùi Phương Linh là có căn cứ nên được chấp nhận

[4] Về án phí: Anh Bùi Văn L không phải nộp; chị Trần Thị N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 89, 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn L, cụ thể:

Xác định Anh Bùi Văn L là cha đẻ của cháu gái do chị Trần Thị N sinh ra có tên dự kiến đặt là: Bùi Phương Linh, sinh ngày 02-8-2019 theo Giấy chứng sinh số: 21041, quyển số 66 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Th phố Hà Nội.

2. Về án phí:

Anh Bùi Văn L không phải nộp án phí, số tiền 300.000 đồng anh L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000311 ngày 24-11-2022 tại Chi cục thi hành án

dân sự huyện Giao Thủy, nay trả lại cho anh L.

Chị Trần Thị N phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Bùi Văn L, chị Trần Thị N, anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thanh Lâm

